ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TRIỆU PHONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65 /BC-UBND	*Triệu Phong, ngày 23tháng 3 năm 2026*

BÁO CÁO
Tổng kết thực hiện Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH về xác định mức độ khuyết tật trên địa bàn xã Triệu Phong

Thực hiện Công văn số 1251/SYT-BTXHTE ngày 17/3/2026 của Sở Y tế tỉnh Quảng Trị về việc tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH về xác định mức độ khuyết tật. UBND xã Triệu Phong báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH về xác định mức độ khuyết tật trên địa bàn xã như sau:

1. KHÁI QUÁT CHUNG

1.1. Đặc điểm tình hình địa phương

Xã Triệu Phong được thành lập theo Nghị số 1680/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Trị năm 2025. Toàn xã hiện có 14 thôn và 5 khu phố với tổng diện tích tự nhiên là 80,79 km^2, gồm 5.423 hộ với tổng dân số 23.534 nhân khẩu.

Sau khi tiến hành sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, chính quyền và sự đồng thuận của Nhân dân trên địa bàn, nhờ đó xã Triệu Phong đã đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, kinh tế tăng trưởng, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng cao, các phong trào văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế xã hội.

Hiện nay, trên địa bàn xã có 696 người khuyết tật, chiếm tỷ lệ 2,96% dân số. Trong đó:

Người khuyết tật nặng: 565.

Người khuyết tật đặc biệt nặng: 111.

Người khuyết tật nhẹ: 20.

Công tác chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật luôn được cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm. Tuy nhiên vẫn còn một số khó khăn do điều kiện kinh tế cũng như nhận thức của một bộ phận người dân còn hạn chế.

1.2. Công tác triển khai

UBND xã đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH; chỉ đạo Phòng Văn hóa-Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp thực hiện.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách đến người dân thông qua các buổi họp thôn, khu phố, qua hệ thống loa truyền thanh của thôn, khu phố và các buổi sinh hoạt các đoàn chính trị xã hội.

Phổ biến nội dung Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH đến cán bộ, người dân và đối tượng thụ hưởng thông qua việc tham gia các lớp tập huấn do các cơ quan, đơn vị hoặc các dự án phối hợp triển khai.

UBND xã đã chỉ đạo phân công trách nhiệm rõ ràng, cụ thể như sau:

- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu thực hiện.

- Các Trạm Y tế phối hợp đánh giá, tham mưu về chuyên môn.

- Các ban ngành, đoàn thể cùng tham gia phối hợp thực hiện.

2. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

2.1. Tổ chức bộ máy thực hiện

UBND xã đã thành lập Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP; Ban hành Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 15/7/2025 của UBND xã Triệu Phong, về việc thành lập Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã Triệu Phong và ban hành Quyết định kiện toàn số 598/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND xã Triệu Phong, về việc kiện toàn Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã Triệu Phong.

Thành phần Hội đồng gồm có: Phó Chủ tịch UBND xã (Chủ tịch Hội đồng); Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội xã (Phó Chủ tịch Hội đồng); công chức Văn hóa - Xã hội; cán bộ y tế và đại diện các đoàn thể làm thành viên.

UBND xã đã chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội làm đầu mối phối hợp chặt chẽ với các Trạm Y tế và các đoàn thể xã; Trưởng các thôn, khu phố trên địa bàn xã hỗ trợ xác minh thông tin phục vụ công tác tổ chức họp xét mức độ khuyết tật kịp thời, chính xác, đúng đối tượng.

2.2. Công tác tập huấn và nâng cao năng lực

Đã phối hợp với BQL dự án "Chúng ta có thể cùng nhau" tổ chức 5 lớp tập huấn cho đối tượng khuyết tật và người nhà có người khuyết tật.

Nội dung tập huấn: Hướng dẫn xác định dạng tật, mức độ khuyết tật và quy trình, thủ tục hồ sơ xác định mức độ khuyết tật; Kiến thức giúp đỡ nhau phát triển kinh tế; Cách phòng chống thiên tai; kiến thức về chăn nuôi….

Số lượng cán bộ tham gia: 28 người, 84 lượt.

Thông qua các buổi tập huấn, năng lực cán bộ, đối tượng người khuyết tật, người nhà đối tượng khuyết tật từng bước được nâng cao.

2.3. Bảo đảm nguồn lực thực hiện

Kinh phí thực hiện: Chủ yếu từ ngân sách nhà nước và kinh phí dự án hỗ trợ.

Trang thiết bị phục vụ đánh giá: Cơ bản đáp ứng yêu cầu làm việc. Tuy nhiên, vẫn còn thiếu thiết bị chuyên dụng phục vụ đánh giá y khoa.

3. KẾT QUẢ THỰC HIỆN XÁC ĐỊNH MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT

3.1. Tổng số người được xác định mức độ khuyết tật

Tổng số: 696 người *(Biểu số liệu kèm theo)*.

Khuyết tật đặc biệt nặng: 111 người

Khuyết tật nặng: 565 người

Khuyết tật nhẹ: 20 người

3.2. Kết quả xác định lại mức độ khuyết tật

Số hồ sơ xác định lại: 25 hồ sơ

Số trường hợp thay đổi mức độ: 21 trường hợp

3.3. Thực hiện quy trình xác định

Tiếp nhận hồ sơ: Thực hiện đúng quy định, có hướng dẫn cụ thể.

Họp Hội đồng: Tổ chức họp với đầy đủ thành phần, đảm bảo khách quan, công khai.

Niêm yết kết quả: Thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, các thôn, khu phố có đối tượng được xét duyệt.

Giải quyết khiếu nại: Không có khiếu nại.

4. ĐÁNH GIÁ CHUNG

4.1. Kết quả đạt được

UBND xã đã triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019, quy định về việc xác định muw3cs độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.

Quy trình xét duyệt rõ ràng, minh bạch, tạo thuận lợi cho người dân và đảm bảo quyền lợi cho người khuyết tật.

Công tác phối hợp giữa các ngành đoàn thể ngày càng chặt chẽ, hiệu quả.

4.2. Khó khăn, vướng mắc

- Về quy định của Thông tư: Một số tiêu chí xác định mức độ khuyết tật còn khó áp dụng trong thực tế.

- Về tổ chức thực hiện: Thành viên Hội đồng chưa được đào tạo chuyên sâu.

- Về chuyên môn: Trang thiết bị phục vụ đánh giá còn hạn chế; Chưa có hệ thống dữ liệu đồng bộ.

Năng lực Hội đồng chưa đồng đều, Trình độ Hội đồng xác định mức độ khuyết tật tại cơ sở có hạn chế dẫn đến 1 số dạng khuyết tật, mức độ khuyết tật không xác định được.

Thiếu kinh phí, điều kiện hoạt động còn hạn chế.

5. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

5.1. Về hoàn thiện quy định

- Đề nghị cấp trên sửa đổi, bổ sung tiêu chí xác định mức độ khuyết tật rõ ràng, dễ áp dụng.

- Ban hành hướng dẫn chuyên môn về các tiêu chí đánh giá chi tiết hơn.

5.2. Về tổ chức thực hiện

- Tăng cường tập huấn chuyên sâu cho Hội đồng cấp xã.

- Bổ sung kinh phí, trang thiết bị phục vụ công tác đánh giá.

5.3. Về hệ thống thông tin

- Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về người khuyết tật dễ khai thác để người dân tiếp cận.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin.

- Đồng bộ dữ liệu giữa các ngành.

Trên đây là báo cáo tổng kết thực hiện Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH về xác định mức độ khuyết tật trên địa bàn xã Triệu Phong./.

***Nơi nhận*:**
- Sở Y tế;
- CT, các PCT UBND xã;
- Hội đồng XĐMĐKT xã;
- CPVP, CV HĐND-UBND xã;
- Lưu: VT, PVHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Xuân Lương

BIỂU TỔNG HỢP
SỐ LIỆU TỔNG KẾT THỰC HIỆN THÔNG TƯ SỐ 01/2019/TT-BLĐTBXH VỀ XÁC ĐỊNH MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /3/2026 của UBND xã Triệu Phong)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
1	Số người khuyết tật dự kiến đến tháng 12/2026	người	100
2	Tổng số người đã được xác định mức độ khuyết tật. Trong đó:	người	696
	Nữ	người	359
	Trẻ em (dưới 16 tuổi)	người	50
	Người cao tuổi	người	314
2.1	Mức độ khuyết tật		
	Mức độ khuyết tật đặc biệt nặng	người	111
	Mức độ khuyết tật nặng	người	565
	Mức độ khuyết tật nhẹ	người	20
2.2	Dạng khuyết tật		
	Khuyết tật vận động	người	249
	Khuyết tật nghe, nói	người	21
	Khuyết tật nhìn	người	35
	Khuyết tật thần kinh, tâm thần	người	154
	Khuyết tật trí tuệ	người	47
	Khuyết tật khác	người	190
3	Hoạt động, tổ chức hội đồng		
3.1	Số hồ sơ xác định mức độ khuyết tật đã giải quyết	hồ sơ	696
3.2	Số hồ sơ xác định lại mức độ khuyết tật	hồ sơ	25
3.3	Tổng số đơn khiếu nại, kiến nghị. Trong đó	hồ sơ	0
	Đã giải quyết	hồ sơ	696
	Đang giải quyết	hồ sơ	14
	Chuyển HĐ Giám định y khoa giải quyết	hồ sơ	03
3.4	Số thành viên Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã	người	09
3.5	Số cán bộ được tập huấn	người	28
3.6	Số cuộc tập huấn đã tổ chức	người	10